

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/HS-ST
Ngày 28-5-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Khánh.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST ngày 29/4/2025, đối với:

- Các bị cáo:

1. Triệu Phúc D, sinh năm 1993; tại Bắc Kạn; nơi thường trú: Thôn C, xã K, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi ở hiện tại: Tổ 28, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Khải V và bà Triệu Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không; tạm giữ ngày 18 tháng 01 năm 2025, chuyển tạm giam ngày 27 tháng 01 năm 2025 đến nay. Có mặt.

2. Triệu Phúc C, sinh năm 2002; tại Bắc Kạn; nơi thường trú: Thôn C, xã K, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi ở hiện tại: Tổ 28, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn B và bà Hoàng Thị X vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không; tạm giữ ngày 18 tháng 01 năm 2025, chuyển tạm giam ngày 27 tháng 01 năm 2025 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo D và bị cáo C:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. Anh Tạ Quang V, sinh năm 1978; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/01/2025 Triệu Phúc D, sinh năm 1993 rở Triệu Phúc C sinh năm 2002 cùng nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, cùng thuê phòng trọ ở: Tổ 28, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội đến chợ Dầu thuộc huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng. C đồng ý và thống nhất mỗi người góp 250.000 đồng để cùng mua ma túy sử dụng, C đưa cho D 250.000 đồng và cùng D đón xe khách từ Hà Nội về chợ Dầu để tìm mua ma túy, khi về đến khu vực chợ Dầu D và C xuống xe đi bộ trên QL21B để tìm mua ma túy. D và C gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m70, đội mũ lưỡi chai, đeo khẩu trang đứng ở lề đường, người đàn ông đó hỏi D “Có lấy hàng không?” D trả lời “có, cho em 500k” đồng thời móc trong túi quần lấy 500.000 đồng đưa cho người đàn ông thì người đàn ông đó đưa cho D 02 gói zip nylon màu trắng. D biết là 02 gói ma túy nên cầm bỏ vào túi quần bên phải rồi cùng C đi xe ôm đến khu Công nghiệp Đồng Văn 4 thuộc phường Đại Cương, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để tìm chỗ sử dụng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi người lái xe ôm chở C và D đi trên đường QL38 đoạn đường thuộc tổ dân phố An Đông, phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng nơi có cây xăng chưa sử dụng, vắng người. D bảo người lái xe ôm dừng lại để đi vệ sinh, D và C xuống xe đi vào khu vực cây xăng tìm góc khuất để sử dụng ma túy. Tại đây D lấy trong túi quần ra 01 (một) gói ma túy cầm trên tay chuẩn bị sử dụng thì cùng lúc đó lực lượng Công an phường Lê Hồ tuần tra, phát hiện thu trong lòng bàn tay phải của Triệu Phúc D 01 túi zip nylon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, thu trong túi quần bên phải của Triệu Phúc D 01 túi zip nylon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Triệu Phúc D và Triệu Phúc C cùng khai 02 gói là ma túy (Heroin) D và C cất giấu để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay phải của Triệu Phúc D 01 túi zip nylon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Thu trong túi quần bên phải của Triệu Phúc D 01 túi zip nylon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Phúc C và Triệu Phúc D tại tổ 28, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội không phát hiện, thu giữ tài liệu đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục bên trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy thường gặp, có khối lượng 0,493gam. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,268gam loại: Heroine.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 143/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và tiền chất sản xuất trái phép chất ma túy trong mẫu bột màu trắng dạng cục (mẫu vật hoàn trr QT01) gửi giám định.

Về nguồn gốc số ma túy: Các bị cáo Triệu Phúc D và Triệu Phúc C khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Dầu thuộc xã Đội Bình (nay là xã Bình Lưu Quang), huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên bị cáo D và bị cáo C không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

Cáo trạng số 44/CT-VKSKB ngày 20/02/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Triệu Phúc D và bị cáo Triệu Phúc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Triệu Phúc D và Triệu Phúc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Triệu Phúc D từ 30 tháng đến 33 tháng tù; xử phạt bị cáo Triệu Phúc C từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/01/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 143/KLHS của Viện khoa học hình sự-Bộ công an, phần kính gửi đề Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng và 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 79/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT02. Người bào chữa cho bị cáo D và bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa. Không ai tranh luận gì, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Phúc Diễn và Triệu Phúc Cường đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 18/01/2025, tại tổ dân phố An Đông, phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Công an phường Lê Hồ, thị xã Kim Bảng tuần tra phát hiện bắt quả tang Triệu Phúc D đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải của D đang mặc 0,268 gam loại: Heroine, do Triệu Phúc D và Triệu Phúc C cùng góp tiền mua về để cùng sử dụng. Hành vi đó của các bị cáo Triệu Phúc D và Triệu Phúc C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,268gam chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội.

[3] Xét vai trò của các bị cáo thấy: Bị cáo D là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy mục đích để cùng sử dụng nên bị cáo D giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Cường giữ vai trò đồng phạm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo D và bị cáo C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của các bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 143/KLHS của Viện khoa học hình sự-Bộ công an, phần kính gửi đề Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng là vật không có giá trị và 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 79/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT02 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, không có đủ căn cứ để xác định nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố các bị cáo Triệu Phúc D, Triệu Phúc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Triệu Phúc D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 18 tháng 01 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Triệu Phúc C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 18 tháng 01 năm 2025.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 143/KLHS của Viện khoa học hình sự-Bộ công an, phần kính gửi đề Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng và 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 79/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT02 (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ngày 21/02/2025 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng ngày 21/5/2025).

3. Án phí: Bị cáo Triệu Phúc D và Triệu Phúc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trai tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt